

Số: 92/2026/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 49/2026/TLST-HNGĐ,
ngày 20 tháng 01 năm 2026 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Lường Thị B, sinh năm 2003

Nơi đăng ký HKTT: Bản Phát C, xã M, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Thôn T, xã X, TP ..

*** Bị đơn:** Anh Vũ Đình H, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn X, xã X, TP .

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị B và anh Vũ Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lường Thị B và anh Vũ Đình H không có con chung.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Lường Thị B và anh Vũ Đình H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lường Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng và tự nguyện sung quỹ nhà nước là 150.000 (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Chị Lường Thị B đã nộp 300.000 (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0000844 ngày 12/01/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 6 – thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Thủy Xuân Tiên, Chương Mỹ, Hà Nội nay là UBND xã Xuân Mai, TP. Hà Nội (số 153/2021);
- Lưu VP, HS;

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Luân